

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST  
Ngày 04 - 9 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vì Thị Vinh, bà Lò Thị Thúy.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 23/8/2019 đối với các bị cáo:

1/ Hạng A H, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản P, xã Chiềng Đông, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hạng A S (Đã chết), con bà Sòng Thị T, sinh năm 1949, vợ Mùa Thị S, sinh năm 1995 và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 102/2006/HSST ngày 29/12/2006 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự (Đã được xóa án tích)

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2013/HSST ngày 25/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và 12 tháng tù về tội: Không chấp hành các Quyết định hành chính của Cơ quan Nhà nước., theo khoản 1 Điều 269 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 42 tháng tù. (Đã được xóa án tích)

Năm 2010 UBND huyện Yên Châu ra Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 30/7/2010 đưa vào cơ sở chữa trị, giáo dục tại Trung tâm giáo dục - Lao động tỉnh Sơn La với thời gian 24 tháng.

Năm 2013 UBND huyện Yên Châu ra Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 04/4/2013 đưa vào cơ sở chữa trị, giáo dục tại Trung tâm giáo dục - Lao động tỉnh Sơn La với thời gian 24 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 3 năm 2019 đến nay có mặt.

2/ Hạng A C, sinh năm 1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản K, xã Hua Nhàn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hạng A P (Đã chết), con bà Mùa Thị S, sinh năm 1962, có vợ Thảo Thị S và 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2011/HSST ngày 25/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 26 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự (Đã được xóa án tích)

Tại Quyết định số 1329/QĐ ngày 04/01/2010 của Công an huyện Bắc Yên, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 3 năm 2019 đến nay có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo* có bà Trần Bích Liên – Trợ giúp viên pháp lý, của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 11/3/2019 Hạng A C điều khiển xe máy nhãn hiệu CALAVRY loại xe Wave không biển kiểm soát đi từ nhà đến nhà của Hạng A H ở bản P, xã Chiềng Đông chơi. Trong khi nói chuyện Hạng A H rủ Hạng A C sang Lào mua ma túy mang về sử dụng, C nhất trí, Chưa có 300.000 đồng, Hồ có 2.000.000 đồng. C điều khiển chở Hồ đến bản Pa Khôm Nội – Lào thì dừng xe ở lề đường, sau đó H và C chia nhau mỗi người đi một đường vào bản để tìm mua ma túy. Hạng A H gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua được 25 viên ma túy tổng hợp với giá 500.000 đồng và 01 gói Heroine với giá 1.500.000 đồng, có được ma túy H gói chung vào 01 túi nilon cất giấu trong người rồi quay về điểm hẹn chờ C. Khoảng 30 phút sau Hạng A C quay lại gặp H và nói C mua được 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ. Sau đó, H bảo C đưa gói Heroine của C cho H giữ nếu bị Công an kiểm

tra thì H sẽ rút ma túy đi, C nhất trí rồi điều khiển xe chở H về đến bản Mơ Tươi, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu thì C đòi cho H điều khiển xe máy, H đưa toàn bộ số ma túy cho C cất giữ và nói “Mày cầm ở tay nếu trên đường về có Công an thì rút đi”.

Đến khoảng 15 giờ 25 phút ngày 11/3/2019 khi về đến bản Tà Vàng, xã Lóng Phiêng thì bị tổ Công tác Công an huyện Yên Châu, kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ trên tay của Hạng A C: 02 gói nilon màu đen bên trong chứa cục bột màu trắng nghi là Heroine và 25 viên nén hình tròn màu hồng nghi là Methamphetamine; 01 xe máy nhãn hiệu CALAVRY không biển kiểm soát; 02 điện thoại di động.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định loại chất ma túy tang vật thu giữ của Hạng A C và Hạng A H:

- 01 gói nilon màu đen bên trong có 25 viên nén màu hồng, có khối lượng 2,55 gam, trích 0,52 gam ký hiệu H3 gửi giám định chất ma túy, còn lại 2,03 gam ký hiệu H4, nhập kho vật chứng.

- 01 cục bột màu trắng trong túi nilon màu đen được khối lượng 11,45 gam, trích 0,41 gam ký hiệu H1 và 01 cục bột màu trắng trong gói nilon màu đen được khối lượng 1,51 gam, trích 0,44 gam ký hiệu C1 gửi giám định. Còn lại 1,07 gam ký hiệu C2 và 11,04 gam ký hiệu H2 nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số: 580/KLMT ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu H3 là ma túy; Loại Methamphetamine, tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,52 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu C1, H1 đều là ma túy; loại Heroine, tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,85 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 12,96 gam, loại Heroine và 2,55 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 35/CT-VKSYC ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố Hạng A H, Hạng A C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hạng A H, Hạng A C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hạng A H 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù,

Xử phạt bị cáo Hạng A C 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù,

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong là tang vật vụ án Hạng A H và Hạng A C, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu đen + mẫu C2; 01 phong bì niêm phong là tang vật vụ án Hạng A H và Hạng A C, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu đen + mẫu H2 + mẫu H4.

Trả lại cho bị cáo Hạng A H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen; trả cho bị cáo Hạng A C 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xám, màn hình cảm ứng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu CALAVRY loại xe Wave, màu đen, không biển kiểm soát của Hạng A C.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo đọc bản luận cứ bào chữa và đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Hạng A H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; Hạng A C từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo tỏ thái độ ăn năn về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*:

Tại phiên tòa các bị cáo Hạng A H, Hạng A C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị thu giữ có nguồn gốc là do

các bị cáo mua của hai người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên tuổi, địa chỉ với mục đích sử dụng cho bản thân, sau khi mua được ma túy Hạng A H, Hạng A C cùng nhau góp toàn bộ số ma túy để mang về sử dụng, trên đường về thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hạng A H, Hạng A C do tổ công tác Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La lập hồi 15 giờ 30 phút, ngày 11/3/2019; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 580/KLMT, ngày 13/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu gửi giám định là chất ma túy, tổng khối lượng ma túy thu giữ là 12,96 gam, loại Heroine và 2,55 gam, loại Methamphetamine. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Các bị cáo tàng trữ khối lượng 12,96 gam chất ma túy, loại chất Heroine và 2,55 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, căn cứ Nghị định số 19/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định, thì tổng 02 chất ma túy các bị cáo tàng trữ là 15,51 gam, đã vi phạm điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Phân hóa vai trò của các bị cáo:

Hạng A H là người khởi xướng, rủ rê người Hạng A C cùng phạm tội, mua trái phép chất ma túy với số lượng lớn hơn Hạng A C; đối với Hạng A C khi được H rủ đi mua ma túy để sử dụng đã đồng tình ngay và dùng phương tiện xe máy của mình chở H đi mua ma túy, đồng thời đã mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, cùng nhau góp toàn bộ số ma túy để mang về sử dụng.

Các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm cần áp dụng Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cần đánh giá với mức độ tham gia của từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu: Hạng A H đã 02 lần bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 lần bị áp

dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đối với Hạng A C đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với 01 phong bì niêm phong là tang vật vụ án Hạng A H và Hạng A C, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu đen + mẫu C2; 01 phong bì niêm phong là tang vật vụ án Hạng A H và Hạng A C, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu đen + mẫu H2 + mẫu H4. Xét là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo. Xét thấy những tài sản trên các bị cáo không dùng vào mục đích phạm tội, do vậy không liên quan đến vụ án, cần tuyên trả lại cho các bị cáo.

Đối với xe máy không biển kiểm soát bị cáo Hạng A C có cơ sở xác định là tài sản riêng của bị cáo đã dùng làm phương tiện vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc số ma túy quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai mua của hai người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết, không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu không có cơ sở điều tra, xác minh.

Về án phí: Các bị cáo thuộc hộ nghèo và thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện đặc biệt khó khăn của tỉnh Sơn La, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội , cần miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố các bị cáo Hạng A H, Hạng A C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hạng A H 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2019.

Xử phạt bị cáo Hạng A C 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2/ Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong là tang vật vụ án Hạng A H và Hạng A C, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu đen + mẫu C2; 01 phong bì niêm phong là tang vật vụ án Hạng A H và Hạng A C, bên trong gồm: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu đen + mẫu H2 + mẫu H4.

Trả lại cho Hạng A H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel loại bàn phím, số IMEI 1: 351670098206100, số IMEI 2: 51670098206118, vỏ màu đen; trả lại cho Hạng A C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, số IMEI 1: 355977/05/095093/0, số IMEI 2: 355977/05/095093/8

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu CALAVRY, loại xe Wave, sơn màu xanh đen, không biển kiểm soát, số khung 16070, không có số máy, xe không giấy tờ kèm theo, không chìa khóa, không gương chiếu hậu của Hạng A C

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Hạng A H, Hạng A C.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/9/2019).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- THADS huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đào Ngọc Hà**